TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **125**/2018/HSST
Ngày: 18/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hải Đăng

2/ Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh - cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Minh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 135/2018/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2018/HSST-QĐXX ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DANH TRỌNG B**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 21/1 khu phố 8, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 21/1 khu phố 8, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế xe ôm công nghệ; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Danh S và bà Thị H ; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2018 đến ngày 03/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn S, địa chỉ 40/7 T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền nạp tiền điện thoại nên Danh Trọng B nảy sinh ý định vào tiệm tạp hóa vờ hỏi mua thẻ cào nhằm mục đích chiếm đoạt. Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 22/3/2018, Bả điều khiển xe máy hiệu Honda Wave biển số 59D1-795.19 đến tiệm tạp hóa số 40/7 T, phường T, quận T và dựng xe trước cửa. Trên xe vẫn cắm chìa khóa rồi đi vào trong hỏi mua một thẻ cào điện thoại Mobifone mệnh giá 200.000 đồng. Lúc này, ông Nguyễn Văn S là chủ tiệm tạp hóa lấy từ trong hộc tủ ra một thẻ cào Mobifone mệnh giá 200.000 đồng đưa cho B, B liền dùng tay trái giật được thẻ cào này rồi chạy bộ ra xe máy dựng sẵn trước đó, nổ máy xe định tẩu thoát thì bị ông Sáng tri hô đồng thời nắm cổ áo và đuôi xe làm xe ngã, sau đó B tiếp tục dựng xe lên và điều khiển xe bỏ chạy đến trước số 40/3 T, phường T, quận T thì bị quần chúng bắt giữ giao Công an phường T, quận Tân Phú xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Danh Trọng B đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng:

- Một (01) thẻ cào điện thoại di động Mobifone mệnh giá 200.000 đồng, số seri 065791-000-643-230 là tài sản B đã cướp giật của ông S, đã trả lại cho bị hại, ông S không yêu cầu bồi thường gì khác;

- Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số: 59D1-795.19, số khung: RLHJC431X9Y625785, số máy: JC43E0577156. Qua xác minh chiếc xe do anh Lê Quang T ngụ số nhà 565 L, phường P, quận Tân Phú đứng tên sở hữu. Ngày 06/5/2014 anh T bán xe cho ông Danh S (bố của B) nhưng chưa làm thủ tục sang tên, chỉ làm hợp đồng ủy quyền, ngày 22/4/2018 Bảo tự ý lấy xe đi, ông Skhông biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã trả lại cho ông S;

- Một (01) điện thoại di động Samsung S6 có số Imei 35524709324585201 thu giữ của B;

Tại phiên tòa, bị cáo Danh Trọng B đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKSQTP ngày 20/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Danh Trọng B về tội "Cướp giật tài sản" theo Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Danh Trọng B về tội "Cướp giật tài sản" theo Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Nguyễn Văn S đã nhận lại tài sản và không có thắc mắc, yêu cầu gì nên không có gì để giải quyết.

Bị cáo Danh Trọng B nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Danh Trọng Bảo đã có hành vi cướp giật một thẻ cào điện thoại di động Mobifone mệnh giá 200.000 đồng của ông Nguyễn Văn S và nhanh chóng tẩu thoát đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật B hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xét các tình tiết: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi lại trả cho người bị hại nên chưa gây ra thiệt hại, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s Khoản 1, Khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại là ông Nguyễn Văn S vắng mặt nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy bị hại đã nhận lại tài sản và không còn có yêu cầu, thắc mắc, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không có gì phải giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Một (01) điện thoại di động Samsung S6 có số Imei 35524709324585201 thu giữ của Bảo. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Danh Trọng B phạm tội "Cướp giật tài sản"

Áp dụng Khoản 1 Điều 171; Điều 38; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Danh Trọng B 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án được cấn trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2018 đến ngày 24/4/2018.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo;

Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 có số Imei 35524709324585201;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an Q. Tân Phú;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương